

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TÂN
MỸ

LỚP MẦM NON AN PHƯỚC

Số: 02 /BCTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quận 7, ngày 21 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA

I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Tên trường:** Lớp mầm non Phong Phú

2. **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 10, Đường G, Khu Mỹ Phú 2, Phường Tân Mỹ, Tp Hồ Chí Minh

3. **Loại hình trường:** Nhóm lớp

- **Điện thoại:** 0834537070

- **Website:** <https://wowkid.edu.vn>

- **Địa chỉ Email:** office.wowkid@gmail.com

4. **Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của trường**

4.1. Sứ mạng

LMN An Phước cam kết mang đến một chương trình giáo dục mầm non tiên tiến, đặt nền móng vững chắc cho tương lai của trẻ. Chúng tôi tập trung phát triển cân bằng và toàn diện về thể chất, cảm xúc, nhận thức và kỹ năng xã hội thông qua các phương pháp học tập chủ động.

4.2. Tầm nhìn

Với Lớp mầm non An Phước, tuổi thơ không chỉ là một bước đệm cho bậc tiểu học, mà là một hành trình kỳ diệu và vô giá. Đó là giai đoạn vàng để hình thành nhân cách, trí tuệ và cảm xúc, là nền móng vững chắc cho cả cuộc đời. Chúng tôi không ngừng hướng tới việc xây dựng một môi trường truyền cảm hứng, nơi mỗi đứa trẻ được tôn trọng và yêu thương đúng như con người thật của mình, được phát triển toàn diện và tìm thấy niềm vui đích thực trong hành trình học tập.

*Mục tiêu chung

Giá trị cốt lõi: Tuổi thơ là khoảng thời gian vô ưu vô nghĩ – nơi tiếng cười vang giòn, nơi những đôi mắt sáng long lanh vì từng khám phá nhỏ bé. Ở LMN An Phước, sự hồn nhiên ấy sẽ được nuôi dưỡng trọn vẹn trong một ngôi trường hiện đại nhưng không làm mất đi bản chất trong veo vốn có.

5. Quá trình hình thành và phát triển

5.1 Mục tiêu giáo dục:

-Tại Lớp MN An Phước mỗi buổi sáng các em được chào đón bằng những cái ôm ấm áp. Trẻ em đến trường với tâm thế “3 Không”: Không sợ sệt – Không so sánh – Không lo âu.

-Chúng tôi thấu hiểu nỗi lo lắng của phụ huynh về từng giờ con ở trường. Bởi vậy, LMN An Phước kiến tạo một hành trình học tập nơi mỗi em nhỏ được “giữ tâm trí thờ” – tự do khám phá thế giới xung quanh, dám đón nhận điều mới mẻ. Đồng thời, các em cũng được nuôi dưỡng một “trái tim rộng mở”: mở để yêu thương, mở để sẻ chia, và mở để chào đón những trải nghiệm mới trong cuộc sống.

- Trẻ bước vào một thế giới nơi sự tò mò được tôn trọng, cảm xúc được lắng nghe và những mối quan hệ được kết nối qua các hoạt động ý nghĩa với thầy cô và bạn bè. LMN An Phước không muốn trở thành ngôi trường với những áp lực xếp hạng “giỏi-khá”, ở đây, chúng tôi tôn trọng sự phát triển riêng biệt của từng em, bởi mỗi cá nhân là một điều đặc biệt. Chúng tôi không tạo ra sự khác biệt, mà nâng niu và giúp mỗi em tỏa sáng theo cách riêng của mình.

-Tuổi thơ của các bé tại LMN An Phước đơn giản là những ngày rong ruổi trong sự bình yên và hồn nhiên. Nơi mỗi ngày đến trường là một kỷ ức đẹp đẽ, để sau này khi nhìn lại, các em sẽ mỉm cười và nói “Đó là tuổi thơ kỳ diệu của mình”.

-Chúng tôi tin rằng, trẻ em học tốt nhất khi được trải nghiệm niềm vui trong học tập, được tự do khám phá và tương tác trong một môi trường an toàn và khuyến khích.

5.2 Trọng tâm triết lý của chúng tôi:

- **Lấy trẻ làm trung tâm:**

Mỗi đứa trẻ là một cá thể độc đáo với những nhu cầu, sở thích và tốc độ phát triển riêng. Mọi hoạt động và chương trình học đều được thiết kế để phù hợp với sự phát triển tự nhiên của từng em.

- **Học thông qua chơi:**

Chúng tôi coi chơi là phương pháp học tập hiệu quả nhất cho trẻ mầm non. Qua chơi, trẻ không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn phát triển kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, hợp tác và sáng tạo.

- **Xây dựng nền tảng cảm xúc – xã hội vững chắc:**

Chúng tôi chú trọng phát triển trí tuệ cảm xúc và kỹ năng xã hội, giúp trẻ hiểu và quản lý cảm xúc, xây dựng các mối quan hệ tích cực và tự tin hòa nhập cộng đồng.

5.3 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của LMN An Phước:

LMN An Phước được thành lập vào ngày 28 tháng 03 năm 2023, khởi nguồn từ một tâm huyết duy nhất: kiến tạo một môi trường mầm non hiện đại, an toàn và tràn đầy cảm hứng, nơi mỗi đứa trẻ được nuôi dưỡng bằng tình yêu thương, sự tôn trọng và khơi dậy tiềm năng vô hạn ngay từ những năm tháng đầu đời. Với Phương pháp trọng tâm là lấy trẻ làm trung tâm và học qua chơi, không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức mà còn xây dựng nền tảng cảm xúc – xã hội vững vàng, từ đó phát triển hài hòa về ngôn ngữ, nhận thức, thể chất và khả năng sáng tạo. Suốt chặng đường phát triển, LMN An Phước không

ngừng đổi mới chương trình, nâng cấp cơ sở vật chất và đổi mới phương pháp giảng dạy, cùng với đội ngũ giáo viên tận tâm, nhằm mang lại một tuổi thơ hạnh phúc và những trải nghiệm ý nghĩa nhất cho mỗi em.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Thông tin người đại diện pháp luật: Hồ Thị Mỹ Nhung – Nhóm Trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Số 10, Đường G, Khu Mỹ Phú 2, Phường Tân Mỹ, Tp Hồ Chí Minh

Số điện thoại: 0834537070

Địa chỉ thư điện tử: office.wowkid@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

7.1. Quyết định thành lập trường:

Số 615/QĐ-UBND ngày 28 tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường Tân Phú về việc thành lập và hoạt động Lớp Mầm non An Phước.

Số 1682/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 về việc chuyển đổi cơ quan quản lý Lớp Mầm non Phong Phú trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Phú thành trực thuộc Ủy ban nhân dân phường Tân Mỹ

7.2. Hồ sơ nhân sự gồm có 13 thành viên:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Ngô Xuân Bình	Giám đốc
2	Hồ Thị Mỹ Nhung	Nhóm Trưởng
3	Trần Thị Ngọc Tuyên	NVVP
4	Huỳnh Lâm Phương Thảo	NVVP-Tư vấn tuyển sinh
5	Huỳnh Thị Kim Tuyết	Tạp vụ
6	Trịnh Thị Phương Anh	Cấp dưỡng
7	Đỗ Thị Ngọc Hân	Phụ bếp
8	Nguyễn Lại Diễm Quỳnh	Nhân viên
9	Nguyễn Thị Kim Ngân	Giáo viên
10	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Giáo viên
11	Nguyễn Thị Thùy Dương	Giáo viên
12	Phan Thị Ngọc Trâm	Giáo viên
13	Phạm Thị Huỳnh Ngọc	Giáo viên

7.3. Quyết định bổ nhiệm

Quyết định số 01/QĐBN ngày 2 tháng 07 năm 2023 của Công ty TNHH Giáo dục An Phước về việc bổ nhiệm Bà Hồ Thị Mỹ Nhung làm nhóm trưởng

7.4. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường: Quyết định số 03/QĐTCHD ngày 2/2/2023 của Lớp mầm non An Phước về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động.

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	07	
1	Phòng chơi trong nhà	1	
4	Phòng chức năng	1	
6	Phòng tuyển sinh	1	
8	Phòng Nhóm Trường	1	
9	Phòng Y tế	1	
10	Nhà bếp	1	
11	Phòng kho	1	
II	Loại phòng học	02	
1	Phòng học kiên cố	2	
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	300 m²	6,2 m ² /trẻ em
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	100 m²	3,5 m ² /trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng học tầng trệt (m ²)	124 m ²	2,5 m ² /trẻ em
2	Diện tích phòng học lầu 1 (m ²)	124 m ²	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	16 m ²	
4	Diện tích: Phòng đa chức năng (m ²)	23 m ²	
5	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	23 m ²	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	20 bộ	01bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	20	
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	5	
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Máy chiếu	03	
2	Máy vi tính	02	
3	Thiết bị khác (Âm thanh, tài sản lớn)	01	
4	Bàn ghế đúng quy cách	12 bộ	

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				Số m ² /trẻ em	
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Chung	Nam/Nữ	
			Chung	Nam/Nữ			
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1	5	5	0	0,66 m ² /trẻ em	
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh				X		
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)				X		
XIV	Kết nối internet				X		
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục				X		
XVI	Tường rào xây				X		

Nhà trường có biển tên trường đẹp với đầy đủ thông tin về tên đơn vị, cơ quan chủ quản, địa chỉ, số điện thoại, được đặt trước cổng chính theo quy định; có tường gạch kiên cố bao quanh toàn bộ khuôn viên nhà trường, đảm bảo an toàn cho trẻ và tài sản của đơn vị. Khuôn viên trường luôn được vệ sinh sạch sẽ

Khu vực trẻ chơi ngoài trời được bố trí nhiều thiết bị, đồ chơi; được lát gạch, phủ thảm cỏ đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia hoạt động vui chơi; các thiết bị, đồ chơi ngoài trời đa dạng về kích thước, cách chơi và được bố trí phù hợp với lứa tuổi nhằm tăng cường phát triển vận động cho trẻ.

III . KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới

1.1. Tình hình đội ngũ

+ Nhóm trưởng: 01

+ Số giáo viên: 05

Giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (theo Luật Giáo dục 2019 –CĐSPMN): 05

+ Số giáo viên hợp đồng lao động: 05

+ Số giáo viên còn thiếu: 0

1.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề do PGD tổ chức.

Nội dung: Xây dựng kế hoạch giáo dục căn cứ vào bộ tiêu chí hướng dẫn hoạt động giáo dục cho trẻ mẫu giáo theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, đảm bảo tính hài hoà theo từng độ tuổi; phương pháp, hình thức tổ chức, đồ dùng sử dụng phù hợp, đúng lúc, đúng chỗ để kích thích sự tìm tòi, khám phá của trẻ; chủ động sắp xếp trình tự hoạt động theo chủ đích của giáo viên và mức độ cảm nhận, hứng thú của trẻ;

Hình thức bồi dưỡng chuyên đề cho GV: Tổ chức các hoạt động luôn đặt trẻ vào trung tâm của quá trình giáo dục, tạo mọi cơ hội cho trẻ được tham gia vào các hoạt động:

+ Trải nghiệm: Trẻ được học qua thực tế, qua việc làm, thực hành, qua khám phá tìm tòi.

+ Giao tiếp: Chia sẻ với bạn và học từ mọi người xung quanh.

+ Suy ngẫm: Suy nghĩ vào việc giải quyết các tình huống.

+ Trao đổi: Diễn đạt, chia sẻ suy nghĩ và mong muốn.

Tuyên truyền đến cha mẹ trẻ về nội dung thực hiện chuyên đề nhằm để cha mẹ trẻ quan tâm kết hợp cùng với giáo viên trong việc rèn luyện giúp trẻ phát triển toàn diện.

2. **Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTENT và chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi.**

Nâng cao chất lượng PCGDMNTENT

Thường xuyên bồi dưỡng cho giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về chăm sóc, giáo dục trẻ.

Xây dựng website của trường. Chụp ảnh, quay video clip các hoạt động của trường, lớp để đưa lên website. Tổ chức các hoạt động Lễ hội, sự kiện trong nhà trường có sự tham gia của cha mẹ trẻ.

Tiếp tục trang bị, bổ sung các trang thiết bị theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ Giáo Dục và Đào tạo ban hành “Danh mục đồ dùng-đồ chơi – thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non”; cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo

3. **Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số với GDMN**

- Việc triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật mã định danh của trẻ; hồ sơ trường, hồ sơ giáo viên trên cơ sở dữ liệu ngành 45/45 trẻ; tỷ lệ 100%.

- Việc triển khai các ứng dụng, phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý Vietec được cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

Nhận định: Hoàn thành báo cáo, cập nhật đầy đủ thông tin, đúng thời gian qui định của PGD

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền về giáo dục mầm non
Công tác truyền thông tin:

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại nhóm lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ.

Thực hiện tốt các bảng tuyên truyền, nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

Tuyên truyền đến giáo viên, nhân viên và phụ huynh các nội dung nhằm thực hiện tốt việc chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, phòng dịch bệnh... bằng nhiều hình thức: băng rôn, bảng tuyên truyền, bảng tin lớp, tờ bướm.

Thông tin đến phụ huynh tình hình khám sức khỏe của trẻ, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì, tầm quan trọng và cần thiết của lịch tiêm chủng.

IV . KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

ĐVT : Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số		2,025	2,026
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		5,500,000,000	5,500,000,000
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		5,500,000,000	5,500,000,000
4. Giá vốn hàng bán	11		1,500,000,000	1,500,000,000
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		4,000,000,000	4,000,000,000
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		5,000,000	5,000,000
7. Chi phí hoạt động tài chính	22			
- Trong đó lãi vay	23			
8. Chi phí bán hàng	25			
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		3,800,000,000	3,900,000,000
Lương: bao gồm lương, thưởng, phụ cấp, BHXH- YT - TN			1,800,000,000	1,800,000,000
Cơ sở vật chất			500,000,000	600,000,000
Nguyên vật liệu			1,500,000,000	1,500,000,000
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)}	30		205,000,000	205,000,000

11. Thu nhập khác	31		
12. Chi phí khác	32	150,000,000	150,000,000
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(150,000,000)	(150,000,000)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	55,000,000	55,000,000
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	11,000,000	11,000,000
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	44,000,000	44,000,000
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		

Nơi nhận:

- CBQL, GV, NV;
- Cha mẹ học sinh;
- Niêm yết bảng tin, website;
- Lưu: VT.

NHÓM TRƯỞNG

CTY TNHH GD AN PHƯỚC
LỚP MN AN PHƯỚC
 MST: 0317137474
 ĐC: 10 Đường G, KP. Mỹ Phú 2, P. Tân Phú, Q.7, TP.HCM

IV. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	2023	2022	Đơn vị tính
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.207.000.000	2.200.000.000	01
2. Các khoản giảm trừ doanh thu			02
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	2.207.000.000	2.200.000.000	10
4. Giá vốn hàng bán	1.200.000.000	1.200.000.000	11
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	1.007.000.000	1.000.000.000	20
6. Doanh thu hoạt động tài chính	2.000.000	2.000.000	21
7. Chi phí hoạt động tài chính			22
8. Chi phí lãi vay			23
9. Chi phí nhân công			24
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.800.000.000	3.800.000.000	25
11. Tổng tạo giá bán hàng, giá cung cấp dịch vụ (30=20+21-22-23-24-25)	1.807.000.000	1.802.000.000	30
12. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp (40=10-30)	400.000.000	400.000.000	40
13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.200.000.000	1.200.000.000	51
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			52
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=40-51-52)	280.000.000	280.000.000	60